

**Liên kết "một nhà" tiêu thụ rau**

Trong vài năm gần đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đánh giá cao và cho phép được sản xuất trên diện rộng nhiều giống hoa cúc do Trung tâm Nghiên cứu Khoai tây, Rau và Hoa Đà Lạt lai tạo mới lần đầu.

Đó là giống CO5.1 và CO5.3 được trồng tại nhiều vườn hộ nông dân ở vùng Đa Thiện và Thái Phiên của Đà Lạt. 2 giống hoa cúc này có những ưu điểm vượt trội như chiều cao cành hoa đạt từ 96 cm đến 118 cm; có khả năng kháng bệnh hoặc chỉ nhiễm ở mức độ nhẹ về các bệnh rỉ sắt, ruồi đen... Với mật độ trồng 40 ngàn cây/sào, 2 giống này đã ra hoa gần 100%, màu tím hồng và trắng phớt hồng; hình dạng gần giống hoa thực được, cánh dày, từng chùm cân đối. Giá bán tương đương với giá các loài hoa cúc phổ biến khác.



Một giống hoa cúc mới có tên C07.7 sau khi hoàn chỉnh quy trình khảo nghiệm cũng đã được trồng ở quy mô hàng ngàn mét vuông tại vùng Đa Thiện, Thái Phiên và phường 12 và mang lại hiệu quả cao. Khả năng sinh trưởng của C07.7 mạnh, thích nghi tốt với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng Đà Lạt. Hoa có màu đỏ viền vàng, chiều cao cành hoa đạt từ 83-85 cm, được thị trường ưa chuộng ngay từ lứa thu hoạch đầu tiên. Mật độ trồng 55 ngàn cây/sào, giống C07.7 cho tỷ lệ hoa thương phẩm từ 95 -100%, cao hơn từ 10- 20% so với các giống hoa cúc đối chứng cùng thời điểm.

Ngoài ra, Trung tâm cũng đã khảo nghiệm thành công từ vườn nghiên cứu đến vườn trồng tập trung của nông dân Đà Lạt trên giống hoa cúc lai tạo mới có tên là C07.16. Đây là giống hoa cúc màu vàng tươi, được thị trường tiêu thụ với giá cao hơn hoa cúc thông thường. Nhiều hộ nông dân sau khi trồng có kết quả lứa hoa đầu, đã tự nhân giống trồng mới hàng ngàn mét vuông cho những lứa hoa tiếp theo. Dự kiến năm 2012, Trung tâm sẽ tiếp tục bổ sung thêm nguồn giống hoa cúc với nhiều đặc tính mới của vùng chuyên canh hoa cắt cành Đà Lạt.

Bà con nông dân nên liên hệ mua các giống hoa trên tại Trung tâm để được hướng dẫn về quy trình, kỹ thuật chăm sóc hoa theo kết quả đã nghiên cứu, khảo nghiệm.

Địa chỉ: Trung tâm Nghiên cứu Khoai tây, Rau và Hoa  
Thái Phiên, Phường 12, thành phố Đà Lạt  
Điện thoại: 063.3831529  
Fax: 063.3820914

Theo Báo Lâm Đồng Online

**Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn**

**THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC**

**Số 10/2011**

**Tăng diện tích trồng chè chất lượng cao**

Từ nay đến năm 2015, tỉnh Lâm Đồng sẽ có thêm 800 ha chè chất lượng cao được trồng mới tại huyện Bảo Lâm, Di Linh, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc (là các vùng được quy hoạch trồng chè chất lượng cao). Tính đến cuối tháng 6/2011, toàn tỉnh đã có 4.837 ha chè cao sản và chè chất lượng cao, trong đó có 3.456 ha nằm trong vùng quy hoạch.

Hiện có 22 doanh nghiệp nước ngoài và 11 doanh nghiệp trong nước đầu tư trồng chè chất lượng cao với diện tích 1.361 ha; 113 ha chè chất lượng cao của 20 tổ chức và cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP...

Huyện Bảo Lâm hiện đang là địa phương có diện tích chè sản xuất theo công nghệ cao lớn nhất tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 1.450 ha chè chất lượng cao và 700 ha chè cành cao sản của huyện do 19 doanh nghiệp cũng như các hộ nông dân có kỹ thuật, vốn... đầu tư đã tạo được bước đột phá khởi đầu cho nghề trồng chè cao sản của địa phương.

Doanh thu từ chè chất lượng cao đã đạt từ 200-250 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận đạt từ 70-90 triệu đồng/ha/năm - cao gấp 10 lần so với sản xuất các giống chè hạt truyền thống.

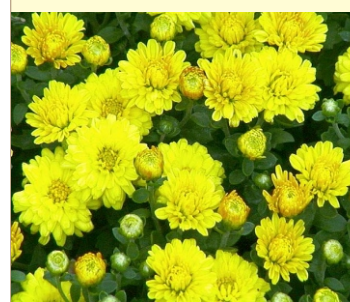


Theo: Chinhphu.vn

**Giá hoa cúc tăng cao đột biến**

Trong thời gian gần đây, giá hoa cúc ở TP. Đà Lạt đã tăng cao hơn so với trước. Hiện hoa cúc ở Đà Lạt đang được bán tại vườn với giá từ 7.000-8.000 đồng/bó (5 bông) - cao gấp đôi so với thời điểm này những năm trước. Đặc biệt, cúc kim cương, cúc sa phia, cúc tua xanh được thương lái thu mua tại vườn với giá từ 1.600-2.500 đồng/cành. Các loại cúc bông chùm dao động từ 1.200-1.600 đồng/cành. Với giá bán này, trừ chi phí người trồng cúc có lãi từ 10-12 triệu đồng/sào.

Ông Hồ Ngọc Dinh, Chủ tịch Hội Nông dân phường 12 - nơi trồng nhiều hoa cúc nhất Đà Lạt cho biết, năm 2011, hoa cúc được giá nhất trong khoảng 10 năm trở lại đây. Thông thường giá hoa cúc tăng cao như vậy mỗi năm chỉ có một lần, đó là vào dịp giáp Tết Nguyên đán. Nguyên nhân do trước đó giá bán loại hoa này không cao khiến nhiều nhà vườn chuyển sang trồng hoa màu khác. Hiếm hàng nên đã đẩy giá hoa cúc tại Đà Lạt tăng cao đột biến trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, bà con nông dân cần phải cân nhắc, tìm hiểu kỹ trước khi mở rộng thêm diện tích trồng, bởi khi diện tích trồng tăng thì chưa chắc giá hoa còn giữ được cao như hiện nay.



Theo Kinh tế Nông thôn

**Tiêu thụ nông sản qua hợp đồng**

Những năm gần đây, nhờ áp dụng thành công các chương trình nông nghiệp công nghệ cao, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, nông sản của tỉnh Lâm Đồng đã được nâng cao cả về sản lượng và chất lượng. Theo ngành nông nghiệp của tỉnh (năm 2010), chúng ta sản xuất được 236.851 tấn lương thực, 1,3 triệu tấn rau, 1,2 triệu cành hoa, 323.770 tấn cà phê nhân, 192.806 tấn chè búp tươi. Tuy nhiên, việc tiêu thụ những nông sản này vẫn còn gặp nhiều khó khăn, dẫn tới thua thiệt cho người sản xuất.

Để việc tiêu thụ nông sản không gây nhiều khó khăn như cách sản xuất - tiêu thụ truyền thống, người nông dân cần liên kết sản xuất và tiêu thụ hàng hóa với các doanh nghiệp, hợp tác xã thông qua ký kết hợp đồng. Việc ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản cho người nông dân sẽ đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng hàng hóa, cung ứng đủ lượng hàng lớn, đồng thời thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, tích cực tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

Mặt khác, qua việc ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản với doanh nghiệp, khi giá nông sản lên cao hơn so với giá ký kết thì cũng sẽ được ngành nông nghiệp và các địa phương quan tâm, không để người dân bị thiệt thòi.

Hiện nay, một số HTX nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp cũng như các chủ vườn rau, hoa ở huyện Đức Trọng đã rất chú trọng tới việc thu mua nông sản cho nông dân thông qua hợp đồng và là địa phương dẫn đầu toàn tỉnh về công tác này.

Theo Báo Lâm Đồng



**ĐIỂM THÔNG TIN KHCN PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN**

Đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế / Kinh tế Hạ tầng các huyện, thành phố





# Quy trình phòng chống dịch hại tổng hợp sâu bệnh hại chè (IPM) trong sản xuất chè búp tươi an toàn

Quy trình phòng chống dịch hại tổng hợp (IPM) là một chiến lược phòng chống sâu bệnh, cỏ dại hại chè mang tính nguyên tắc dựa trên cơ sở sinh thái học, tùy từng hoàn cảnh cụ thể mà chọn lựa giải pháp tối ưu, nhằm bảo đảm sự ổn định của hệ sinh thái cây chè, an toàn với môi trường và có lợi về kinh tế.

Khi thực hiện quy trình này phải giảm bớt việc sử dụng thuốc hóa học bảo vệ thực vật (BVTV) nhằm góp phần sản xuất các loại chè không có hoặc có dư lượng thuốc hóa học BVTV dưới ngưỡng cho phép, đáp ứng yêu cầu sản xuất chè an toàn.

## Các dịch hại chính và thiên địch phổ biến trên chè

### Sâu hại chính trên cây chè

Rầy xanh hại chè, bọ xít muỗi, bọ cánh tơ, nhện đỏ nâu, rệp muội đen, sâu cuốn búp, sâu róm, sâu gặm vỏ, sâu xếp lá.

### Bệnh hại chính trên chè

Bệnh thối búp, bệnh đốm nâu, bệnh phỏng lá chè, bệnh sùi cành chè, bệnh chấm xám, bệnh tóc đen,...

### Cỏ dại chính trên chè

Cỏ chỉ, cỏ bông bong, cỏ công viên, cỏ gừng, cỏ tranh, cây xấu hổ tím, cây xấu hổ xanh, chua me đất,...

### Những thiên địch phổ biến

Bọ trĩ bắt mồi, cánh cứng ngăn, cánh cứng ngăn nhỏ, bọ rùa đỏ, bọ rùa hofmani, bọ rùa đen nhỏ, ruồi ăn rệp, nhện lớn bắt mồi, nhện nhỏ bắt mồi, ong ký sinh kén trắng, ong ký sinh nhộng.



## 1. Các biện pháp canh tác

### 1.1. Kỹ thuật làm đất

Để hạn chế sâu bệnh và cỏ dại hại chè, cần áp dụng các biện pháp canh tác sau:

Làm đất trồng mới nương chè

Đất trồng chè phải chọn nơi không chứa kim loại nặng, nguồn nước tưới không ô nhiễm.

Làm đất để trồng mới nương chè phải đạt yêu cầu kỹ thuật là "sâu, sạch, ải, sớm". Cày sâu toàn bộ bề mặt 20-25 cm, bừa san. Sau cày phơi ải đất, bừa kỹ làm cho đất tơi xốp, thoáng khí, kích thích vi sinh vật đối kháng và vi sinh vật phân giải chất hữu cơ hoạt động. Khi không cày toàn bộ bề mặt, có thể đào rãnh để trồng chè, rãnh sâu 40-45 cm, rộng 50-60 cm.

Làm đất sớm vào thời gian ít mưa (dưới 150 mm/tháng) để tránh xói mòn. Đối với loại đất mới, làm đất vào tháng 9-10. Đối với loại đất phục hoang, đất xấu làm đất từ tháng 11 đến tháng 3, sau đó trồng một vụ cây phân xanh cải tạo đất.

### 1.2. Giống cây trồng

Nếu trồng mới chè phải dùng cây giống đủ tiêu chuẩn: từ 8-12 tháng trong vườn ươm; số lá thật từ 6-8 lá trở lên, lá to, dày, cứng, xanh thẫm hoặc xanh vàng (tùy giống); chiều cao cây 20-30 cm (tùy giống); đường kính gốc 3-5 cm (tùy giống), màu thân hóa nâu; không có nụ, hoa, sạch sâu bệnh; bầu còn nguyên vẹn.

### 1.3. Làm đất giữa các hàng chè

Cuốc xới một lớp đất mỏng 2-3 cm nhằm trừ diệt cỏ dại và một số sâu hại chè trú ẩn trong lớp đất bề mặt nương chè (nhộng giả bọ cánh tơ, nhộng sâu róm, sâu chùm,...).

Việc xới xáo được tiến hành 2 lần/năm: lần thứ nhất vào tháng 2-3 sau khi có mưa xuân và cỏ dại đã mọc nhiều; lần thứ 2 vào tháng 9-10 trước khi cỏ dại ra hoa. Chè mới trồng có thể bừa giữa hàng rộng 1,5 m, sâu 5 cm bằng máy kéo tay.

### 1.4. Tủ gốc cây chè

Sau khi trồng chè giống xong, cần tủ gốc hai bên hàng hay ở từng hốc trồng. Trong các vườn chè kiến thiết cơ bản hoặc chè kinh doanh cũng dùng rác, cỏ khô tủ vào gốc chè hay tủ toàn bộ diện tích luống chè sau khi xới xáo. Tủ gốc chè với chiều rộng 50-60 cm, dày 10 cm cần lượng rác, cỏ khô là 200 m<sup>3</sup>/ha. Tủ toàn bộ diện tích cần lượng rác, cỏ khô là 500 m<sup>3</sup>/ha.

### 1.5. Trồng xen

Ở giai đoạn cây con, có thể trồng xen một số cây vào đất giữa các hàng chè. Cây trồng xen là cây làm phân xanh (cốt khí, muồng dũi đục, muồng lá nhọn,...) hoặc cây màu (lạc, đậu tương, đậu xanh,...). Nếu trồng lạc thì gieo 2 hàng (cách nhau 40 cm), cốt khí thì gieo 1 hàng vào giữa hàng chè. Trồng cách hàng chè 20 cm.

### 1.6. Trồng cây che bóng

Cây che bóng tạm thời trong thời kỳ kiến thiết cơ bản thường là cốt khí, muồng hoa vàng,... Cây che bóng trong thời kỳ sản xuất kinh doanh thường là muồng đen, muồng lá nhọn, bồ kết tây,... Trên hàng chè cách nhau 10 m trồng một cây và cứ cách 4 hàng chè thì trồng một hàng. Trồng cùng thời gian với trồng chè. Đốn tỉa những cành thấp sát mặt tán chè của cây che bóng.

### 1.7. Bón phân cân đối hợp lý

Chè trồng mới: bón lót phân hữu cơ (20-30 tấn/ha), phân lân (P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>: 100-150 kg/ha).

Chè ở thời kỳ kiến thiết cơ bản: bón phân tùy theo tuổi của cây.

Chè ở giai đoạn kinh doanh: phân hữu cơ cứ 3 năm bón một lần (25-30 tấn/ha), bón vào tháng 12 năm trước đến tháng 1 năm sau. Còn các loại phân vô cơ được bón theo yêu cầu năng suất búp cần đạt. Phân đạm, lân, kali không được rắc trên tán lá chè.

### 1.8. Tưới nước

Tưới từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau và vào thời gian hạn kéo dài quá 15 ngày. Tưới theo phương pháp phun mưa bề mặt với vòi tưới di động hoặc cố định giúp chè sinh trưởng, phát triển bình thường; hạn chế tác hại do bọ cánh tơ, rầy xanh, nhện đỏ nâu gây ra trong điều kiện khô hạn.

### 1.9. Đốn chè

Thời kỳ kiến thiết cơ bản: đốn tạo hình cho cây chè có bộ khung tán rộng, nhiều cành, phát triển cân đối.

Thời kỳ kinh doanh: tùy tình hình sinh trưởng, phát triển của cây mà áp dụng loại hình đốn cho thích hợp.

Vết đốn phải nhẵn. Khi đốn chè, nếu để lại cành yếu, nhiều mắt, làm cành bị giập nát sẽ tạo điều kiện cho tảo đỏ, bệnh chấm nâu, nhện đỏ, rệp sáp, bệnh thối cành phát triển. Chè đốn muộn và chè để lưu sẽ tạo điều kiện cho rầy xanh phát triển với mật độ cao.

## Kỹ thuật đốn chè

### + Đốn tạo hình

Nương chè có 70% số cây cao 65-70 cm, đường kính gốc 1,0 cm trở lên.

- Lần 1: Khi cây chè 2 tuổi, đốn thân chính cách mặt đất 12-15 cm, đốn cành cách mặt đất 30-35 cm.

- Lần 2: Khi chè 3 tuổi, đốn cách mặt đất 30-35 cm, đốn cành tán cách mặt đất 40-45 cm.

### + Đốn phớt

Hai năm đầu, mỗi năm đốn trên vết đốn cũ 5 cm, sau đó mỗi năm đốn cao thêm 3 cm, khi vết đốn dưới cùng cao 70 cm so với mặt đất thì hàng năm chỉ đốn cao thêm 1 cm so với vết đốn cũ.

\* Tuyệt đối không cắt tỉa cành để đảm bảo độ che phủ, khép tán nương chè. Đối với nương chè sinh trưởng yếu, tán lá thưa mỏng, có thể áp dụng chu kỳ đốn cách năm: 1 năm đốn phớt như trên, 1 năm đốn sửa bằng tán chỉ cắt phần cành xanh.

### + Đốn lửng

Khi đã đốn phớt nhiều năm, vết đốn cao quá 90 cm so với mặt đất, chè nhiều cành tăm hương, u bướu, búp nhỏ năng suất giảm thì đốn lửng cách mặt đất 60-65 cm, hoặc chè năng suất khá nhưng cây cao quá cũng đốn lửng cách mặt đất 70-75 cm.

### + Đốn đầu

- Những đồi chè đã đốn lửng nhiều năm, cành nhiều u bướu, cây sinh trưởng kém, năng suất giảm rõ rệt thì đốn đầu cách mặt đất 40-45 cm.

### + Đốn trẻ lại

Những nương chè già, cành cổ đã được đốn đầu nhiều lần năng suất giảm nghiêm trọng thì đốn trẻ lại cách mặt đất 10-15 cm.

### + Thời vụ đốn

Từ giữa tháng 12 đến hết tháng 1. Nơi thường bị sương muối đốn muộn hơn, đốn sau đợt sương muối nặng.

\* Đốn đầu trước, đốn phớt sau. Đốn tạo hình chè con trước, đốn chè trưởng thành sau.

Đối với vùng đảm bảo độ ẩm, hoặc có điều kiện chủ động tưới nước có thể đốn một phần diện tích vào tháng 4-5 sau đợt chè Xuân, để rải vụ thu hoạch chè.

### + Cách đốn và dụng cụ đốn

- Đốn tạo tán có mặt phẳng nghiêng theo sườn dốc, không làm giập cành, sây sát vỏ.

- Đốn đầu, đốn lửng, đốn tạo hình lần đầu thì dùng dao. Đốn phớt, đốn tạo hình lần 2 thì dùng kéo hoặc dao.

Đốn trẻ lại, sửa cành lớn chè giống thì dùng cưa. Đối với các giống chè phân cành nhiều, mật độ cành lớn, sinh trưởng đỉnh đều thì có thể áp dụng máy đốn để nâng cao năng suất lao động.